

KẾ HOẠCH

Hoạt động 06 tháng cuối năm 2026 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06

Thực hiện Kế hoạch số 4111/KH-SGDĐT ngày 08/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hoạt động 06 tháng cuối năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06, Trường THPT chuyên Chu Văn An xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06.

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, gắn với xây dựng chính quyền số, giáo dục số, xã hội số, cải cách hành chính và đổi mới phương thức quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá; phát triển, khai thác hiệu quả dữ liệu số, nền tảng số dùng chung và các hệ thống thông tin của ngành.

Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm được giao trong năm 2026, nhất là nhiệm vụ triển khai Trường học số, phát triển hệ sinh thái các nền tảng dạy và học trực tuyến, kho dữ liệu bài giảng điện tử, thư viện điện tử, học bạ số, quản lý thiết bị dạy học.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 trong lĩnh vực giáo dục; đẩy mạnh kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, tuyển sinh, xác thực thông tin người học, học bạ số, văn bằng chứng chỉ và các dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục.

2. Yêu cầu

Bám sát chỉ đạo của Sở GDĐT và cấp trên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06.

Các nhiệm vụ phải xác định rõ nội dung, sản phẩm, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành; bảo đảm thực chất, hiệu quả, có sản phẩm cụ thể, tránh hình thức.

Lấy người học, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; bảo đảm chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công, chất lượng quản lý và chất lượng giáo

dục.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc của Trường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phân công rõ trách nhiệm từng tổ chức cá nhân trong triển khai các nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2026.

Rà soát toàn bộ nhiệm vụ được giao theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo; xác định các nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ để tập trung tháo gỡ.

Định kỳ hằng tháng, quý tổ chức theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở GDĐT.

2. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong giáo dục

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục đổi mới sáng tạo cho học sinh; lồng ghép nội dung khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào hoạt động dạy học, trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với đối tượng học sinh.

Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả thiết bị STEM, phòng STEM-Lab và tài liệu giáo dục STEM.

Khuyến khích các tổ chuyên môn nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, học liệu số, thiết bị dạy học thông minh trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ học sinh.

3. Cải cách hành chính

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục; đẩy mạnh cung cấp, tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hạn chế yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu.

Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục theo mô hình tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương; hướng dẫn viên chức sử dụng hiệu quả hệ thống phục vụ người dân, tổ chức.

Tăng cường theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công lĩnh vực giáo dục; kịp thời chấn chỉnh các hạn chế, nâng cao chất lượng phục vụ.

4. Chuyển đổi số, phát triển Trường học số

Tập trung triển khai nhiệm vụ Trường học số theo hướng dẫn của Sở GDĐT; phát triển, khai thác hiệu quả hệ sinh thái nền tảng số gồm: hệ thống quản lý trường học, nền tảng dạy học trực tuyến, kho học liệu số, bài giảng điện

tử, thư viện điện tử, học bạ số, hồ sơ sổ sách điện tử, ngân hàng đề thi, quản lý thiết bị dạy học, đánh giá mức độ chuyển đổi số, tuyển sinh trực tuyến.

Hoàn thành việc triển khai thống nhất hệ thống quản lý trường học SMAS từ năm học 2026-2027; bảo đảm dữ liệu được cập nhật, quản lý tập trung, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, thống kê, báo cáo và liên thông dữ liệu.

Tiếp tục phát triển kho học liệu số, bài giảng điện tử, tài liệu giáo dục kỹ năng sống; hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Triển khai học bạ số, bảo đảm sử dụng chữ ký số theo quy định; thực hiện ký số, nộp học bạ số về kho học bạ số của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian, đúng yêu cầu kỹ thuật.

Tiếp tục triển khai tuyển sinh trực tuyến, chuyển trường trực tuyến, quản lý văn bằng chứng chỉ, ngân hàng đề thi, thư viện số, quản lý thiết bị dạy học và các hệ thống số dùng chung khác.

Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm 2026.

5. Phát triển dữ liệu số ngành Giáo dục

Tiếp tục chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

Duy trì việc cập nhật dữ liệu quản lý trường học, dữ liệu người học, đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học bạ số, văn bằng chứng chỉ, giáo dục nghề nghiệp, kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia trên các hệ thống thông tin của ngành.

Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giáo dục với cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống dùng chung của tỉnh theo quy định.

6. Triển khai Đề án 06 trong lĩnh vực giáo dục

Tiếp tục khai thác dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục; ưu tiên các nghiệp vụ: tuyển sinh, chuyển trường, xác thực thông tin người học, học bạ số, văn bằng chứng chỉ, giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh sử dụng tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số thiết yếu.

Phối hợp triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên ứng dụng VNeID khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân

Rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số của Trường; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm

an toàn thông tin theo cấp độ.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với các hệ thống số, cơ sở dữ liệu, website, phần mềm dùng chung; kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin.

Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu người học, dữ liệu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; không để xảy ra lộ, lọt, mất an toàn thông tin trong quá trình quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu.

Tổ chức tuyên truyền, tham gia tập huấn kỹ năng an toàn thông tin, an ninh mạng, phòng chống lừa đảo trực tuyến cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

8. Phát triển nguồn nhân lực số, kỹ năng số

Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số, kỹ năng sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số, học bạ số, học liệu số và an toàn thông tin cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” trong nhà trường; khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên tham gia các khóa học trực tuyến về chuyển đổi số, an toàn thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và kỹ năng số.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số dự; phát huy vai trò nòng cốt trong hướng dẫn, hỗ trợ triển khai các nền tảng số tại cơ sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo trường

Chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm chung; phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và sản phẩm. Rà soát, đôn đốc các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, CCHC, chuyển đổi số và Đề án 06; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Chỉ đạo triển khai hiệu quả Trường học số, SMAS, học bạ số, kho học liệu số, tuyển sinh trực tuyến và các nền tảng dùng chung; chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch và khai thác hiệu quả dữ liệu nhà trường; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo quy định

2. Tổ Văn phòng

Là đầu mối tham mưu lãnh đạo trường theo dõi, tổng hợp và đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; chuẩn bị nội dung sơ kết, đánh giá, báo cáo định kỳ và đột xuất.

Rà soát, đơn giản hóa và số hóa hồ sơ, quy trình giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện tiếp nhận, xử lý và trả kết quả trên môi trường điện tử theo quy định.

Thực hiện cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trên các hệ thống quản lý; phối hợp triển khai SMAS, học bạ số, tuyển sinh trực tuyến, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử và các hệ thống dùng chung.

Phối hợp kiểm tra, bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu; hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đúng quy định về quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu.

3. Tổ chuyên môn

Tổ chức triển khai giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; gắn với hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. Khuyến khích giáo viên nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, học liệu số và thiết bị dạy học thông minh.

Xây dựng, bổ sung và khai thác hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử, ngân hàng đề thi và các tài nguyên phục vụ dạy học.

Phối hợp sử dụng hiệu quả phòng STEM-Lab, thiết bị STEM; tổ chức các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo phù hợp với đặc thù từng môn học; cập nhật, kiểm tra tính chính xác dữ liệu chuyên môn, dữ liệu người học; thực hiện đầy đủ các yêu cầu về học bạ số, hồ sơ điện tử và các nền tảng số của ngành.

4. Đoàn Thanh niên

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, học sinh về chuyển đổi số, Đề án 06, kỹ năng số, an toàn thông tin và phòng, chống lừa đảo trên môi trường mạng.

Phối hợp triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, khuyến khích học sinh sử dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các công cụ học tập số.

5. Giáo viên, nhân viên

Giáo viên tăng cường sử dụng học liệu số, bài giảng điện tử, nền tảng dạy học trực tuyến, ngân hàng đề và các công cụ số, trí tuệ nhân tạo phù hợp để nâng cao hiệu quả dạy học, kiểm tra, đánh giá.

Nhân viên thực hiện nghiêm việc số hóa, cập nhật, khai thác và lưu trữ hồ sơ, dữ liệu trên các hệ thống được phân công; hạn chế sử dụng hồ sơ giấy khi đã có dữ liệu điện tử hợp lệ.

Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu người học và dữ liệu của nhà trường; không tự ý cung cấp, chia sẻ tài khoản, thông tin hoặc dữ liệu trên môi trường mạng.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động 06 tháng cuối năm 2026 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06, Trường THPT chuyên Chu văn An đề nghị các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng, Đoàn Thanh niên và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện; định kỳ phối hợp báo cáo kết quả,

những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với lãnh đạo trường để kịp thời chỉ đạo, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
 - Phó Hiệu trưởng;
 - Đoàn TN;
 - Các Tổ CM, VP;
 - Lưu: VP.
- (thực hiện)



Dương Trọng Anh

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2026
VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

(Kèm theo Kế hoạch số:182 /KH-CCVA ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Trường THPT chuyên Chu Văn An)

TT	Nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị/cá nhân chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Triển khai Trường học số	Hệ sinh thái các nền tảng gồm:			
1	Nền tảng dạy học trực tuyến	Nền tảng dạy học trực tuyến, hỗ trợ tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và khai thác học liệu số	Lãnh đạo trường, Tổ chuyên môn	Quý IV	
2	Kho dữ liệu số, bài giảng điện tử	Kho học liệu số dùng chung, phục vụ đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.	Tổ chuyên môn	Quý IV	
3	Thư viện điện tử	Thư viện điện tử, tạo điều kiện khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên học tập số.	Lãnh đạo trường, Thư viện	Quý IV	
4	Học bạ số	Thực hiện số hóa học bạ, đảm bảo chính xác, liên thông dữ liệu và giảm hồ sơ giấy.	Lãnh đạo trường, Tổ văn phòng	Quý III	
5	Quản lý thiết bị dạy học	Theo dõi đầy đủ, chính xác thiết bị dạy học, nâng cao hiệu quả sử dụng và khai thác cơ sở vật chất.	Lãnh đạo trường, Thiết bị	Quý III	

TT	Nhiệm vụ, dự án	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị/cá nhân chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
6	Phần mềm tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10	Đảm bảo tuyển sinh công khai, minh bạch, chính xác, giảm thủ tục và nâng cao hiệu quả quản lý	Lãnh đạo trường	Quý III	
7	Chuyển trường học sinh	Đơn giản hóa thủ tục chuyển trường, đảm bảo liên thông và chính xác dữ liệu học tập.	Lãnh đạo trường	Quý III	
8	Quản lý hồ sơ, sổ sách nhà trường	Thực hiện số hóa, quản lý tập trung hồ sơ, sổ sách, giảm giấy tờ và nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường	Lãnh đạo trường, Tổ chuyên môn	Quý III	
9	Quản lý ngân hàng đề thi	Xây dựng và quản lý ngân hàng đề thi, đảm bảo chuẩn hóa, bảo mật và phục vụ hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá	Lãnh đạo trường	Quý III	
10	Kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia	Kiểm định và đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục.	Lãnh đạo trường	Quý IV	
11	Đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục	Đánh giá thực chất mức độ chuyển đổi số.	Lãnh đạo trường, Tổ văn phòng	Quý III	

